

Số: **56** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **04** tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp cắt giảm chi phí của doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và địa phương theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018.

2. Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về chi phí tuân thủ pháp luật

a) Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Thường xuyên tổ chức rà soát chuyên ngành thủ tục hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách để kiến nghị các cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, không cần thiết nhằm giảm thiểu các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ nêu tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

b) Văn phòng UBND tỉnh

Tham mưu công tác cắt giảm, đơn giản hóa các chế độ báo cáo thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các báo cáo thuộc thẩm quyền của Trung ương theo yêu cầu tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án đơn giản

hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước" để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

c) Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp đề xuất các giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2019 (được ban hành tại Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh).

d) Sở Tư pháp

- Nâng cao hiệu quả công tác góp ý, thẩm định đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành hoặc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành.

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, kinh doanh, thương mại, phí, lệ phí... để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật và cập nhật vào cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật để các cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng.

- Phối hợp với các sở, ngành xây dựng các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh.

2. Về chi phí đầu vào sản xuất, kinh doanh

Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi và thẩm quyền quản lý tổ chức triển khai thực hiện hoặc tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả (đối với các nội dung thuộc thẩm quyền) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, góp phần giảm chi phí sản xuất, kinh doanh.

3. Về phí, lệ phí

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh ban hành; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án cắt giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật; đảm bảo các loại phí tuân thủ đúng nguyên tắc "cơ bản bù đắp chi phí" được quy định trong Luật Phí và Lệ phí năm 2015; giải thích công khai cơ sở tính phí, lệ phí.

4. Về chi phí không chính thức

a) Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp; đồng thời, tổ chức triển khai, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị. Công khai minh bạch, chống tham nhũng;

đặc biệt là việc đưa hồi lộ và nhận hồi lộ ở cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

- Công khai các tài liệu hướng dẫn, giải thích các điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh thuộc lĩnh vực phụ trách trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; trường hợp pháp luật chưa hướng dẫn cụ thể thì không giải thích theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp; thống nhất áp dụng pháp luật cho các trường hợp tương tự, không phân biệt đối xử.

- Thực hiện nghiêm nhiệm vụ nêu tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, của công dân liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải giành thời gian tiếp công dân, doanh nghiệp theo quy định, giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Các cơ quan, đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 4074/KH-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì nghiên cứu, xây dựng các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh; đảm bảo quy định pháp luật về kinh doanh dễ hiểu, dễ tuân thủ, không hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau.

c) Văn phòng UBND tỉnh

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai, minh bạch quy trình giải quyết thủ tục hành chính, các mức phí, lệ phí để doanh nghiệp biết, giám sát và thực hiện.

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp về các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức các cấp; xây dựng các công cụ hiện đại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp và người dân về hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức.

d) Sở Nội vụ

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và tham mưu xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà, tạo gánh nặng cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tổ chức khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở các sở, ngành, huyện theo mô hình dân chấm điểm, công khai kết quả và yêu cầu các sở, ngành, huyện có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

d) Thanh tra tỉnh

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ.

- Hàng quý, công khai kết quả xử lý các vụ việc trên phương tiện thông tin đại chúng và trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh.

- Đề xuất biện pháp bảo vệ, hỗ trợ đối với doanh nghiệp tố cáo hành vi nhũng nhiễu trong thời gian xử lý vụ việc và 02 năm sau khi doanh nghiệp tố cáo để ngăn ngừa các hành vi trù dập doanh nghiệp (nếu có). Trực tiếp thanh tra kết luận các tiêu cực, nhũng nhiễu, xử lý đúng quy định pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

e) Các hiệp hội doanh nghiệp

- Tham gia các đoàn thanh tra doanh nghiệp với tư cách người làm chứng khi có đề nghị của cơ quan thanh tra.

- Tích cực vận động doanh nghiệp thành viên phản ánh các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức; tập hợp các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp thành viên gửi Thanh tra tỉnh.

- Tuyên truyền, giải thích cho doanh nghiệp về quyền và nghĩa của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi nhũng nhiễu. Phát động trong các doanh nghiệp không đưa hối lộ cho cán bộ, công chức.

- Xây dựng các công cụ, giải pháp hỗ trợ, bảo vệ doanh nghiệp thành viên sau khi họ tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị về hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức.

- rà soát, tập hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, khó tuân thủ, bất hợp lý; đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải thích, sửa đổi, bổ sung và công khai kết quả để các doanh nghiệp biết.

- Phối hợp với các tổ chức đại diện người dân, doanh nghiệp tiến hành định kỳ khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở cấp sở, ngành, huyện; công khai kết quả và yêu cầu các sở, ngành, huyện có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan để đề xuất các giải pháp thúc đẩy các doanh nghiệp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; bổ sung nhiệm vụ vào kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện đạt hiệu quả.

Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất **ngày 05 tháng 12** để tổng hợp. Trường hợp cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ thì kết hợp các nội dung trong cùng một báo cáo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, dự thảo báo cáo đồng thời với báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, trình UBND chậm nhất **ngày 10 tháng 12 hàng năm** để gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng thời gian quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung trong Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động kiến nghị, đề xuất về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN (VCCI);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, THptth58.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Căng